TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH TÂN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 18/2018/QĐST-HNGĐ	***Bình Tân**, ngày 28 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2018/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2018, giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1992**

ĐKTT: Tổ 01, ấp T, xã B, huyện B T, tỉnh Vĩnh Long

Tạm trú: ấp Q, xã P, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp

- **Bị đơn: Anh Dương Văn M, sinh năm 1984**

Địa chỉ: Tổ 01, ấp T, xã B, huyện B T, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T và anh Dương Văn M

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Dương Hữu L sinh ngày 25/5/2012 cho chị Trần Thị T nuôi dưỡng, anh Dương Văn M cấp dưỡng nuôi con là 650.000đ/tháng cho đến khi cháu Dương Hữu L tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về quan hệ tài sản: Không tranh chấp, không yêu cầu tòa án giải quyết.
- Về án phí:

Chị Trần Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm chục nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị đã nộp theo biên lai thu số 0012038 ngày 07/02/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân. Chị Trần Thị T được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm chục nghìn đồng*) tại chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân.

Anh Dương Văn Mỹ tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm chục nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN
Thẩm phán

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Ánh Dương